

Số: 25/2022/QĐST-HNGĐ

Chư Sê, ngày 29 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI**

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 110 và Điều 116 của  
Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử  
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 65/2022/TLST-HNGĐ,  
ngày 17 tháng 3 năm 2022 về việc “**Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa  
thuận về nuôi con chung khi ly hôn**”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1990.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện S, tỉnh Gia Lai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn T qua  
tìm hiểu đã tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã B,  
huyện S, tỉnh Gia Lai ngày 14/7/2018. Trong quá trình chung sống, do bất đồng  
quan điểm nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cuộc sống không hạnh  
phúc. Cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài  
nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Thảo V,  
sinh ngày 23/7/2009 và cháu Nguyễn Tiến D, sinh ngày 17/3/2011. Anh chị thỏa  
thuận giao cả hai cháu cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi  
dưỡng kể từ ngày 29/3/2022 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn  
tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản  
để tự nuôi mình.

Chị Nguyễn Thị M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con mỗi cháu là  
1.000.000 đồng/ tháng. Việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 01 hàng tháng, kể từ  
ngày 01/4/2022 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng  
lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi  
mình. Anh Tuyến được nhận số tiền này để nuôi con.

[3]. Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận mỗi người chịu lệ phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung của họ là cháu Nguyễn Thị Thảo V, sinh ngày 23/7/2009 và cháu Nguyễn Tiến D, sinh ngày 17/3/2011 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng kể từ ngày 29/3/2022 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Nguyễn Thị M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con mỗi cháu là 1.000.000 đồng/ tháng. Việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 01 hàng tháng, kể từ ngày 01/4/2022 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh T được nhận số tiền này để nuôi con.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn T mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí Tòa án nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0005263 ngày 17/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- UBND xã Al Bá, huyện Chư Sê  
(để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Dậu**